TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày: 15/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hải Đăng**

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Hoàng Toàn

2/. Bà Đỗ Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Hoàng G, sinh năm: 1989; Tại: huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp TT B, xã AT A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Trương Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Vợ: Phạm Cẩm M, sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 03/11/2017, đến ngày 06/11/2017 bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam, đến ngày 15/01/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh đến nay.

*** Người bị hại**: **Chị Trần Kim D**, sinh năm: 1980 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TT B, xã AT A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/. Chị Phạm Cẩm M, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã PTT B, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu;

2/. Ông Phạm Minh H, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp KT A, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu;

3/. Ông Phan H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp KT B, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu;

4/. Bà Tô Việt K, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Đại chỉ: ấp KT A, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/11/2017, Trương Hoàng G đã lén lút vào nhà của chị Trần Kim D, sinh năm 1980, trú tại: ấp TT B, xã AT A, huyện Đông Hải trộm: 01 sợi dây chuyền vàng 24k trọng lượng 05 chỉ, 01 lắc vàng 24k trọng lượng 05 chỉ, 01 vòng vàng 18k trọng lượng 04 chỉ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được định giá là: 44.360.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 07/CT – VKS – KSĐT ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH truy tố bị cáo Trương Hoàng G tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, kiểm sát viên trình bày thêm do bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đầu thú, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng G phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 (khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999), điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng G từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án (có trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2017 đến 15/01/2018)

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho người bị hại Trần Kim Dung số tiền 46.700.000 đồng. Người bị hại đã nhận lại xong tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 lắc vàng 15k trọng lượng 3,49 chỉ, 01 nhẫn vàng 23k trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng 23k trọng lượng 1,997 chỉ; số tiền 2.925.000 đồng do bị can giao nộp; 01 đôi dép nhựa màu trắng do mẹ bị cáo giao nộp; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 quần short kaki màu đen do vợ bị cáo giao nộp. Tất cả vật chứng trên đã được trả lại cho bị cáo đúng theo quy định pháp luật. Riêng số vàng Trương Hoàng G lấy trộm bán cho các tiệm vàng, hiện tại các chủ tiệm vàng đã mang đi tái chế nên không tiến hành thu giữ được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp đối với các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng những chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 15 giờ ngày 01/11/2017 bị cáo Trương Hoàng G đã có hành vi lén lút vào nhà của chị Trần Kim D chiếm đoạt tài sản gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 24k trọng lượng 05 chỉ, 01 lắc vàng 24k trọng lượng 05 chỉ, 01 vòng vàng 18k trọng lượng 04 chỉ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được định giá là: 44.360.000 đồng. Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Do đó cáo trạng số 07/CT – VKS – KSĐT ngày 17/01/2018 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải truy tố bị cáo Trương Hoàng G tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất, mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đã là người thành niên và có khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Là một thanh niên khỏe mạnh, đang trong độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo có thể tìm được một công việc phù hợp để tạo ra thu nhập nhưng bị cáo bất chấp pháp luật và bất chấp hậu quả xảy ra để trộm cắp tài sản, hưởng thụ thành quả lao động của người khác bằng cách vi phạm pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phụcc giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho bị hại, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đầu thú, bị cáo có chú ruột và ông nội ruột là Liệt sỹ. Ngoài ra người bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên trong lúc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét.

Sau khi xem xét, phân tích đánh giá tính chất mực độ, hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, giáo dục cho bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại số tiền tương đương với giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử đặt ra không xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 lắc vàng 15k trọng lượng 3,49 chỉ, 01 nhẫn vàng 23k trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng 23k trọng lượng 1,997 chỉ; số tiền 2.925.000 đồng do bị cáo giao nộp; 01 đôi dép nhựa màu trắng do mẹ bị cáo giao nộp; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 quần short kaki màu đen do vợ bị cáo giao nộp. Tất cả vật chứng trên đã được trả lại cho bị cáo đúng theo quy định pháp luật. Riêng số vàng bị cáo Trương Hoàng G lấy trộm bán cho các tiệm vàng, hiện tại các chủ tiệm vàng đã mang đi tái chế nên không

tiến hành thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trương Hoàng G phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng G phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173 (khoản 1 Điều 138 Bộ luật năm 1999) điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng G 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (có trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2017 đến ngày 15/01/2018)

2. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng vụ án: không đặt ra xem xét

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trương Hoàng G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện ĐH
- THA huyện DH
- Công an huyện ĐH
- Bị cáo
- Bị hại
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;